

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29/5/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2018/TLST-DS, ngày 07 tháng 12 năm 2019.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: **Quý tín dụng nhân dân TS.**

Địa chỉ: xóm B, xó GS, huyện GV, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Thanh T - Chủ tịch Hội đồng quản trị Quý tín dụng nhân dân TS.

Địa chỉ: xóm T, xã GS, huyện GV, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn:

**- Ông Vũ Văn B và bà Phạm Thị N.**

Cùng địa chỉ: Số H, đường PT, phố PH, phường PT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

**- Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Anh T.**

Địa chỉ: Số S, ngừ M, đường TP, phố PCI, phường NT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Tính đến ngày 29/5/2019, vợ chồng ông Vũ Văn B, bà Phạm Thị N còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân TS số tiền gốc là 250.000.000 đồng, tiền lãi 67.306.900 đồng và lãi phát sinh từ ngày 30/5/2019.

Tính đến ngày 29/5/2019, vợ chồng anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Anh T còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân TS số tiền gốc là 100.000.000 đồng, tiền lãi 26.953.900 đồng và lãi phát sinh từ ngày 30/5/2019.

Vợ chồng anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Anh T có trách nhiệm trả nợ Quỹ tín dụng nhân dân TS số tiền vợ chồng ông Vũ Văn B, bà Phạm Thị N còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân TS là 250.000.000 đồng tiền gốc, 67.306.900 đồng tiền lãi và lãi phát sinh từ ngày 30/5/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số 1063 ngày 26/5/2017 và số tiền vợ chồng anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Anh T còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân TS là 100.000.000 đồng tiền gốc, 26.953.900 đồng tiền lãi và lãi phát sinh từ ngày 30/5/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số 1064 ngày 26/5/2017. Tổng số tiền anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Anh T có trách nhiệm trả nợ Quỹ tín dụng nhân dân TS là 444.260.800 đồng (Trong đó tiền gốc là 350.000.000 đồng và tiền lãi là 94.260.800 đồng).

Lịch trả nợ cụ thể như sau:

Từ tháng 7 năm 2019 đến hết tháng 9 năm 2019 trả 30 triệu tiền gốc;

Từ tháng 10 năm 2019 đến hết tháng 12 năm 2019 trả 30 triệu tiền gốc;

Từ tháng 01 năm 2020 đến hết tháng 3 năm 2020 trả 30 triệu tiền gốc;

Tháng 4 năm 2020 trả toàn bộ số tiền gốc còn lại, tiền lãi tính đến ngày 29/5/2019 và lãi phát sinh từ ngày 30/5/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số 1063 và 1064 ngày 25/5/2017.

Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo kế hoạch trả nợ trên, ông Vũ Văn B, bà Phạm Thị N, anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Anh T tự nguyện cam kết trong bất kỳ trường hợp nào, không xét đến lý do nếu anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trả nợ đã thống nhất nêu trên (trả nợ không đúng thời hạn, không trả đủ hoặc không trả) thì Quỹ tín dụng nhân dân TS được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án buộc anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Anh T phải trả ngay toàn bộ số tiền ông Vũ Văn B, bà Phạm Thị N, anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Anh T còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân TS, kể cả số tiền chưa đến hạn phải trả theo thỏa thuận trên

hoặc được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại đối với tài sản thế chấp được thể hiện trong hợp đồng thế chấp số 743 ngày 25/5/2017 để thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân TS.

Quỹ tín dụng nhân dân TS tiếp tục quản lý giấy tờ về quyền sở hữu, sử dụng tài sản thế chấp để bảo đảm thi hành án.

## *2.2. Về án phí:*

- Anh Nguyễn Văn H nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm mà ông Vũ Văn B, bà Phạm Thị N, anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Anh T phải nộp theo quy định của pháp luật số tiền là 10.885.216đ (*Mười triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm mười sáu đồng*).

- Quỹ tín dụng nhân dân TS không phải chịu án phí; hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân TS tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000968 ngày 06/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình là 2.892.000đ (*Hai triệu tám trăm chín mươi hai nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- VKSND TP. Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Các đ-ơng sự;
- L- u.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Hiền**